

Số: /QĐ-SKHCHN

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở, bắt đầu thực hiện năm 2023.

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-SKHCHN ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở - Sở KH&CN Quảng Trị xét giao trực tiếp, bắt đầu hiện năm 2023 (đợt 2);

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng KH&CN tư vấn thẩm định đề cương thuyết minh nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2023 tại Biên bản họp Hội đồng ngày 01 tháng 11 năm 2023 và Biên bản họp Tổ thẩm định dự toán nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở ngày 12 tháng 12 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở thực hiện năm 2023, tên nhiệm vụ: “*Khảo sát, đánh giá, phân loại các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng, đề xuất xác định loại hình đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ nhằm xây dựng thương hiệu các sản phẩm của tỉnh Quảng Trị*” với các nội dung sau:

1.1. Cơ quan chủ trì thực hiện và chủ nhiệm dự án:

a) Cơ quan chủ trì nhiệm vụ: Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị.

b) Chủ nhiệm nhiệm vụ: Ths. Nguyễn Hữu Thắng.

1.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

1.2.1. Mục tiêu chung: Hệ thống, phân tích, đánh giá và đề xuất các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng, xác định loại hình đăng ký xác lập quyền Sở hữu trí tuệ nhằm xây dựng thương hiệu các sản phẩm của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực quản lý, khai thác và phát triển tốt nguồn tài sản trí tuệ của địa phương.

1.2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của tỉnh.

- Thống kê đầy đủ quy mô, diện tích, số lượng và chủ thể của từng loại sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của tỉnh, để xác định danh mục và đề xuất loại hình đăng ký xác lập quyền Sở hữu trí tuệ đối với từng loại sản phẩm.

- Xây dựng được Bộ dữ liệu danh mục các sản phẩm có tiềm năng của tỉnh Quảng Trị đã được phân định loại hình đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ để làm cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

- Kế hoạch triển khai hoạt động bảo hộ quyền SHTT cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ nông nghiệp có tiềm năng đến 2030 được Sở KH&CN phê duyệt.

1.3. Nội dung nhiệm vụ

Nội dung 1: Nghiên cứu, xây dựng các tiêu chí để xác định sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng xác lập quyền Sở hữu trí tuệ (SHTT) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghiên cứu các quy định về Sở hữu trí tuệ để làm căn cứ xác định sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng.

- Điều tra, khảo sát thực tế thu thập thông tin về các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Phân tích, đánh giá thực trạng, tổng hợp các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng theo từng huyện, thị xã, thành phố (quy mô, diện tích, số lượng ...) của tỉnh Quảng Trị.

- Tổ chức Hội thảo khoa học “Thống nhất danh mục các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Quảng Trị”.

Nội dung 2: Nghiên cứu, đề xuất, tư vấn xác định loại hình đăng ký xác lập quyền SHTT cho các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của các địa phương (huyện, thị xã, thành phố) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Phân tích, xác định, thống nhất loại hình xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với từng sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của từng huyện, thị xã, thành phố.

- Tổng hợp, xây dựng bộ dữ liệu các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của tỉnh Quảng Trị đã được phân định loại hình đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ.

- Tổ chức Hội thảo khoa học “Thống nhất danh mục sản phẩm và loại hình bảo hộ xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với từng sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Quảng Trị”.

- Cập nhật, số hóa dữ liệu phục vụ công tác quản lý và chuyên giao kết quả nghiên cứu.

Nội dung 3: Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động bảo hộ quyền SHTT cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ nông nghiệp có tiềm năng đến năm 2030

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai hoạt động bảo hộ quyền SHTT cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ nông nghiệp có tiềm năng đến 2030.

- Xây dựng Bộ dữ liệu danh mục sản phẩm tiềm năng và xác định loại hình bảo hộ cho từng sản phẩm của tỉnh Quảng Trị.

1.4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ:

Thời gian thực hiện nhiệm vụ: 12 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng.

1.5. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

- Tổng kinh phí: **321.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi một triệu đồng).

Trong đó:

+ Nguồn sự nghiệp KH&CN tỉnh: **321.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi một triệu đồng).

+ Nguồn khác : 0 đồng.

Điều 2. Phân công thực hiện:

2.1. Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương thuyết minh đã được Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

2.3. Cơ quan thực hiện đề tài: trực tiếp điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm nhiệm vụ và các cộng sự thực hiện nghiên cứu theo đề cương thuyết minh đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương và thời gian được duyệt, chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ với Phòng Kế hoạch - Tài chính theo đúng quy định hiện hành.

2.4. Giao Phòng Quản lý Khoa học chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc cơ quan thực hiện nhiệm vụ và chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện theo đúng nội dung đề cương và thời gian được duyệt; Chủ trì kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; Thành lập Hội đồng KH&CN chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả của nhiệm vụ theo đúng quy định; Phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính và Kế toán Sở tổ chức thẩm duyệt quyết toán kinh phí nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Trưởng phòng KH-TC; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.QLKH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Ngọc Hoàng